

Mật Tạng Bộ 2 _ No.931 (Tr.72_ Tr.75)

KIM CƯƠNG ĐỈNH KINH QUÁN TỰ TẠI VƯƠNG NHƯ LAI TU HÀNH PHÁP

Hán dịch : Chùa Đại Hưng Thiện _ Tam Tạng Sa Môn Đại Quảng Trí
BẤT KHÔNG phụng chiếu dịch

Việt dịch : HUYỀN THANH

Nay Ta y theo Kinh Kim Cương Đỉnh diễn nói Pháp Yếu của Kim Cương Liên Hoa Đạt Ma. Trước hết nên vào Quán Đỉnh Tam Muội Gia Man Trà La, phát Tâm Đại Bồ Đề. Buông xả : Thân mệnh, tiền của, tất cả lợi ích. Dững mãnh tinh tiến , tùy niệm tương ứng Từ , Bi , Hỷ, Xả không có gián đoạn. Người như vậy mới nên tu tập.

Pháp của nhóm Man Trà La, họa Tượng... đều như Kinh khác đã nói.

Phàm vào Tịnh Xá , lúc muốn niệm tụng. Trước tiên để 5 Luân sát đất đỉnh lễ Bản Tôn Quán Tự Tại Vương Như Lai. Tiếp lễ Bắc Phương Bất Không Thành Tự Như Lai cho đến Vô Động, Bảo Sinh, Biến Chiếu Như Lai thấy đều y theo Pháp chí thành kính lễ. Quỳ 2 gối, chắp tay Liên Hoa Hợp Chưởng , sám hối báo đền tất cả lỗi của ba nghiệp.

Con từ vô lượng kiếp

Đắm chìm biển Sinh Tử

Nay dùng Tâm thanh tịnh

Phát lộ xin sám hối

Như chư Phật đã Sám

Nay con cũng như vậy

Nguyện con và Chúng Sinh

Tất cả đều thanh tịnh

Mật Ngôn là :” **Án, cấp-phộc bà phộc, truat đà. Tát phộc đạt ma cấp-phộc bà phộc, truat độ hám** “

*) OM_ SVÀBHAVA ‘SUDDHA_ SARVA DHARMA SVÀBHAVA
‘SUDDHA UHAM

Quá khứ ba đời Phật

Bồ Tát và Chúng Sinh

Đã gom chứa căn lành

Chấp tay tùy hỷ hết

_ Tiếp nên quỳ gối phải sát đất, chấp tay giữa rộng , đặt trên đỉnh đầu, tưởng lễ dưới chân của chư Phật và Bồ Tát. Tụng Mật Ngôn là :

“ **Án, bát nạp-ma vĩ đa** (nửa âm) “

*) OM_ PADMA VID

_ Lễ chư Phật xong. Y theo Tọa Ấn : tùy ý ngồi theo thế Bán Già hoặc Toàn Già , rồi vào Định suy tư , quán Đức Vô Lượng Thọ Như Lai tràn đầy khắp Pháp Giới, tự thân Hành Giả đều ở trong Hội ấy. Sau đó kết Bí Mật Tam Muội Gia Ấn : Kiên Cố Phộc, đem Đàn Tuệ (2 ngón út) Thiền Trí (2 ngón cái) cùng hợp nhau đứng thẳng. Dùng Ấn này cảnh giác Thánh Chúng. Tụng Mật Ngôn là :

“ **Án, phộc nhật-la, bát ná-mang, tam muội gia, tát-đát-phạm** “

*) OM_ VAJRA PADMA SAMAYA STVAM

_ Tiếp nên kết Nhất Thiết Như Lai Hoan Hỷ Duyệt Ý Tam Muội Gia Ấn : Dựa theo Ấn trước, chỉ đưa Nhẫn Nguyện (2 ngón giữa) vào trong lòng bàn tay. Mật Ngôn là :

“ **Án, tam mang gia , hộc, tô la đa, tát-đát-phạm** “

*) OM_ SAMAYA HOH_ SURATA STVAM

_ Tiếp kết Khai Tâm Ấn : Quán trên 2 vú có chữ Đát-la (_ TRA) Tra (_ T) Dùng Kim Cương Phộc vỗ 3 lần để mở. Mật Ngôn là :

“ **Án, phộc nhật-la, mẫn đà, đát-la tra** “

*) OM_ VAJRA BANDHA TRAT

_ Tiếp kết Nhập Trí Tự Ấn : Ở trước mặt mình quán một hoa sen hồng , trên hoa có chữ SA (_ SA) Dùng Kiên Cố Phộc , đưa Thiền Trí (2 ngón cái) vào bên trong, Tiến Lực (2 ngón trỏ) vịn nhau. Tưởng nhớ chữ ấy ở trong Nội Tâm. Tụng Mật Ngôn là :

“ **Án, phộc nhật-la, phệ xá, ác** “

*) OM_ VAJRA VE'SA ÀH

Tiếp kết Hạp Trí Tự Ấn : Chẳng thay Ấn trước, Tiến Lực (2 ngón trỏ) trụ ở lưng Thiên Trí (2 ngón cái) , tưởng đóng cửa Tâm (Tâm Môn). Mật Ngôn là :

“ **Ấn, phộc nhật-la, mẫu sắt-trí, hàm** ”

*) OM_ VAJRA MUṢṬI HŪM

_ Tiếp kết Tịch Trừ Kết Giới Ấn : Giới Phương (2 ngón vô danh) , bên phải đè bên trái , cùng giao nhau bên ngoài, Nhãn Nguyên (2 ngón giữa) cùng đứng thẳng dựa nhau, dùng Tiến Lực (2 ngón trỏ) móc Giới Phương (2 ngón vô danh) Thiên Trí (2 ngón cái) vịn đầu Đàn Tuệ (2 ngón út) . Mật Ngôn là :

“ **Ấn, a mật-lật đổ ná bà phộc, hồng phán tra** ”

*) OM_ AMṚTA UDBHAVA HŪM PHAṬ

Đưa Ấn này xoay bên trái 3 vòng để Tịch Trừ mọi điều Bất Thiện, xoay bên phải 3 vòng tùy ý xa gần dùng để Kết Giới.

_ Tiếp kết Tam Ma Địa Ấn : Hai Vũ (2 bàn tay) ngửa lên cài chéo nhau. Tiến Lực (2 ngón trỏ) cùng chung lưng hợp cứng. Thiên Trí (2 ngón cái) vịn đầu Tiến Lực (2 ngón trỏ) rồi đặt trên Già (Bán Già, Toàn Già) . Tụng Mật Ngôn là :

“ **Ấn, tam ma địa, bát ná-minh, hiệt-lị** ”

*) OM_ SAMADHI PADME HRĪH

Hít vào thở ra, mỗi mỗi biết rõ ràng. Quán trong hư không có vô lượng chư Phật cùng một lúc bùng tay cảnh giác Hành Giả, rồi bảo rằng :

“ **Này người ! Thế nào là Thành Vô Thượng Giác ?** ”

Chẳng biết Pháp Yếu về Tướng Báo của chư Phật. Lúc đó Hành Giả nghe lời cảnh giác xong, bạch Phật rằng :

“ **Thế nào gọi là Chân Thật ?** Nguyên xin Như Lai vì con mà giải nói ”

Bấy giờ chư Phật bảo Hành Giả rằng :

“ **Lành thay ! Lành thay !** Người có thể thốt ra câu hỏi này. Người tưởng bên trong Tâm có chứa chữ ÁC (_ AH) trong suốt ở trái tim ”

Tụng Mật Ngôn là : “ **Ấn, tức đa bát-la để vị đấng, ca lỗ nhĩ** ”

*) OM_ CITTA PRATVEDHAM KARA UMI

Nên yên lặng tụng một biến. Liên tưởng là vành trăng như ở trong sương mù. Vì muốn cho vành trăng đó được trong sạch , nên tụng Mật Ngôn là :

“ Án, mạo địa tức đa, mẫu đất bả ná , dạ nhĩ “

*) OM_ BODHICITTAM UTPADA YAMI

Tụng xong, chân thật quán vành trăng Tâm rất là trong sạch như khoảng trống rộng lớn của Hư Không không có vết ngăn che. Lại ở vành trăng Tâm tưởng có một hoa sen. Tụng Mật Ngôn là :

“ Án, để sắt-tra , phộc nhật-la, bát ná-ma “

*) OM_ TIṢṬA VAJRA PADMA

Tưởng hoa sen đó và vành trăng lớn dần dần tràn ngập khắp Pháp Giới, ngang bằng với Hư Không. Tụng Mật Ngôn là :

“ Án, tát-phả la, phộc nhật-la, bát ná-ma “

*) OM_ SPHARA VAJRA PADMA

Trong hoa sen nở lớn ấy phóng tỏa vô lượng ánh sáng . Tùy theo ánh sáng tuôn ra vô lượng vô biên cõi Cực Lạc Thế Giới, mỗi một Thế Giới Diệu Bảo Trang Nghiêm đều có Đức Quán Tự Tại Vương Như Lai và Thánh Chúng trước sau vây quanh. Quán như vậy xong, thu liễm hoa sen nhỏ dần. Tụng Mật Ngôn là :

“ Án, tăng hạ la, bát ná-ma “

*) OM_ SAMHARA PADMA

Tất cả Thế Giới, chư Phật Như Lai như vậy tùy theo hoa đều thu nhỏ dần ngang bằng với Bản Thân . Liên biến thân của mình thành thân của Vô Lượng Thọ Phật, có màu pha lê hồng , phóng tỏa ánh sáng to lớn. Kết Tam Ma Địa Ấn , ngồi trên tòa Kim Cương Liên Hoa.

Tưởng tự thân của Hành Giả là Như Lai xong, lại sợ bị tán loạn mà lui mất. Tiếp tác Gia Trì Ấn để gia trì. Kiên Cố Phộc, co Tiến Lực (2 ngón trở) như cánh sen, Kềm cứng Thiền Trí (2 ngón cái) ấn lên trái tim, vâng trán, cổ họng, đỉnh đầu. Tùy theo nơi ấn, tưởng có chữ Hiệt-Li (_ HRÌḤ) Tụng Mật Ngôn là :

“ Án, phộc nhật-la đát ma hiệt-li “

*) OM_ VAJRA DHARMA _ HRÌḤ

_ Tiếp kết Quán Đỉnh Ấn : Liên Hoa Hợp Chương, Tiến Lực (2 ngón trở) cùng co như hình Báu, dựng thẳng Đàn Tuệ (2 ngón út) sao cho cách xa nhau , đặt ở trên trán. Mật Ngôn là :

“ Án, bát ná-ma, la đát-na, tỳ tru già, tát phộc hàm, hiệt-li, đát-lạc “

*) OM_ PADMA RATNA ABHISIMCA SVAMAM_ HRÌḤ TRÀḤ

_ Tiếp kết Liên Hoa Man Ấn : Dùng Ấn trước, từ vầng trán chia 2 tay vòng đến sau đỉnh, kết Liên Hoa Quyền như thế cột buộc tràng hoa. Từ từ đưa về phía trước rồi hạ xuống rải tán. Tụng Mật Ngôn là :

“ Ấn, bát ná-ma, la đất-na, ma lệ, hàm “

*) OM_ PADMA RATNA MÀLE HÙM

_ Tiếp kết Giáp Trụ Ấn : Kết Liên Hoa Quyền, trước sau quán quanh thân như phép mặc áo giáp. Tụng Mật Ngôn là :

“ Ấn, a bà gia, bát ná-ma, ca phộc chế , mãn đà, la khát-sái hàm, hồng hàm “

*) OM_ ABHAYA PADMA KAVACE BANDHA RAKṢA MAM_ HÙM HÀM

_ Tiếp Kết Hoan Hỷ Ấn : Liên Hoa Hợp Chưởng, hơi vỗ 3 tiếng. Tụng Mật Ngôn là “

“ Ấn, bát ná-ma, đồ sử-dã , hộ “

*) OM_ PADMA TUṢYA HOH

_ Lại ở trước mặt quán Thế Giới An Lạc có Lưu Ly làm đất ,biển sữa công đức. Ở trong biển ấy quán chữ Hiệt-Lị (HRÌḤ) biến thành hoa sen hé nở vi diệu. Liên biến hoa ấy thành Quán Tự Tại Vương Như Lai với sắc tướng trang nghiêm như quán thân lúc trước.

Tiếp kết Liên Hoa Câu Ấn : Liên Hoa Hợp Chưởng, Tiến Lực (2 ngón trở) như móc câu. Tụng Mật Ngôn là :

“ Ấn, bát ná-mang cú xả , hồng nhạ “

*) OM_ PADMA AÑKU'SA HÙM JAḤ

_ Tiếp kết Liên Hoa Sách Ấn : Liên dùng Ấn lúc trước, Tiến Lực (2 ngón trở) như cái vòng (Hoàn) Tụng Mật Ngôn là :

“ Ấn, bát ná-ma, mẫu già bá xả, hồng “

*) OM_ PADMA AMOGHA PÀ'SA HÙM

_ Tiếp kết Liên Hoa Tỏa Ấn : Phù Dung Hợp Chưởng, Tiến (Ngón trở phải) Thiên (Ngón cái phải) vịn nhau, Lực (Ngón trở trái) Trí (Ngón cái trái) cũng thế, cùng móc nhau thành cái khoá (Tỏa) . Tụng Mật Ngôn là :

“ Ấn, bát ná-ma, tắc_bố tra, hàm “

*) OM_ PADMA SPHOṬA HÙM

_ Tiếp kết Liên Hoa Linh Ấn : Dùng Liên Hoa Hợp Chưởng, co Thiên Trí (2 ngón cái) vào trong, Tiến Lực (2 ngón trỏ) như cái vòng. Tụng Mật Ngôn là :

“ Ấn, bát ná-ma, phệ xá, ác “

*) OM_ PADMA VE'SA AH

_ Tiếp kết Liên Hoa Bộ Bách Tự Minh Mật Ngôn, dâng vật khí chứa Ứ Già. Dùng Uất Kim, Long Nảo cùng hòa với nước thơm mà làm cúng dường. Tụng Bách Tự Minh Mật Ngôn là :

“ Ấn, bát ná-ma tát đất-phộc tam ma gia, ma nễ bá la gia. Bát ná-ma tát đất-phộc , đễ-vĩ nễ ba , đễ sắt-xá, niết-lị trụ minh bá phộc. Tô đở sái-dụ minh bá phộc. A nễ la khát-đở minh bá phộc. Tô báo sử-dụ minh bá phộc. Tát phộc tát địa mị bát-la tả dã. Tát bà yết ma tô giả minh, tức đa , thất-lợi dước, cú lô hồng. Ha ha ha ha hô. Bạc già phạm, tát bà đất tha nghiệt đa , bát ná-ma, mang minh muộn già. Bát ná-minh bá phộc. Ma ha tam ma dã, tát đất-phộc, ác “

*) OM_ PADMASATVA SAMAYAM ANUPÀLAYA_ PADMASATVA TVENA UPATIṢṬA DRḌHO ME BHAVA _ SUTOṢYO ME BHAVA _ SUPOṢYO ME BHAVA _ ANURAKTO ME BHAVA _ SARVA SIDDHIM ME PRAYACCHA _ SARVA KARMASU CA ME CITTAM 'SRÌYAM KURU HÙM_ HA HA HA HOḤ_ BHAGAVAM , SARVA TATHÀGATA PADMA , MÀ ME MUÑCA _ PADMI BHAVA_ MAHÀ SAMAYA SATVA _ ÀH

_ Tiếp kết Liên Hoa Man Ấn : Liền dùng Ấn trước, 2 cánh tay cùng duỗi. Tụng Mật Ngôn là :

“ Ấn, bát ná-ma , ma lệ, đất-la tra ”

*) OM_ PADMA MÀLE TRÀṬ

_ Tiếp kết Liên Hoa Ca Ấn : Dùng Phù Dung Hợp Chưởng, co trụ các ngón , từ rốn trở lên đến miệng mới bung tán. Tụng Mật Ngôn là :

“ Ấn,bát ná-ma, nghi đế, nghi “

*) OM_ PADMA GÌTE _ GÌH

_ Tiếp kết Liên Hoa Vũ Ấn : Dùng Phù Dung Hợp Chưởng , chuyển xoay bên trái phải rồi bung tán trên đỉnh đầu. Tụng Mật Ngôn là :

“ Ấn, bát ná-ma nễ-lị đế, khát-lị tra “

*) OM_ PADMA NRṬYE _ KRṬ

_ Tiếp kết Liên Hoa Ngoại Tứ Cúng Dường (4 vị cúng dường bên ngoài của Liên Hoa Bộ) Thiêu Hương Ấn : Liên Hoa Hợp Chưởng, hạ xuống bung tán giống như thế đốt hương. Tụng Mật Ngôn là :

“ Án, bát ná-ma, độ bế, ác “

*) OM_ PADMA DHÙPE _ AH

_ Tiếp kết Liên Hoa Tán Hoa Ấn : Liên Hoa Hợp Chưởng, từ phía trước mặt bung tán lên trên giống như thế bung rải hoa. Tụng Mật Ngôn là :

“ Án, bát ná-ma, bồ sát-bế, án “

*) OM_ PADMA PUSPE _ OM

_ Tiếp kết Liên Hoa Đẳng Ấn : Liên Hoa Hợp Chưởng, dựng Thiền Trí (2 ngón cái) cùng cách lìa nhau. Tụng Mật Ngôn là :

“ Án, bát ná-ma, nễ bế , nễ “

*) OM_ PADMA DÌPE _ DÌH

_ Tiếp kết Liên Hoa Đồ Hương Ấn : Mười Độ (10 ngón tay) tác Liên Hoa Hợp Chưởng, để ngang trái tim phân tán như thế bôi xoa hương. Tụng Mật Ngôn là :

“ Án, bát ná-ma, nghiên đề, ngược “

*) OM_ PADMA GANDHE _ GAH

_ Tiếp kết Căn Bản Ấn : Kiên Cố Phộc, để Nhấn Nguyện (2 ngón giữa) dính nhau như hình cánh sen. Tụng Mật Ngôn là :

“ Án, lộ kế thập phộc la , la nhạ,hiệt-lị “

*) OM_ LOKE'SVARA RÀJA_ HRÌH

_ Tiếp kết Căn Bản Ấn, tụng Minh 7 biến xong. Sau đó cầm xâu chuỗi bằng hạt sen, tương ứng niệm tụng. Ở trong 4 Thời, tùy sức mà làm. Nếu lúc muốn ngưng thì trùng kết (Kết lần nữa) Căn Bản Ấn, lại tụng 7 biến Căn Bản Đà La Ni.

_ Tiếp kết 8 Cúng Dường Ấn.

_ Sau đó Phát Khiển Bản Tôn . Phát Khiển Ấn :Dùng Căn Bản Ấn lúc trước, từ rốn đưa đến mặt rồi bung tán. Chắp tay ở trên đỉnh đầu, tương Quán Tự Tại Vương Như Lai quay trở về Bản Cung. Tụng Mật Ngôn là :

“ Án, phộc nhậ-la, bát ná-ma, mục ”

*) OM_ VAJRA PADMA _ MUḤ

Phát Khiển Bản Tôn xong. Tùy ý phát nguyện.

_ Lại dùng Giáp Trụ Ấn Hộ Thân

_ Dùng Mã Đầu Minh Vương Kết Giới Ấn xoay bên phải để giải Giới

_ Tùy ý Kinh Hành. Đến các Tịnh Xứ đọc Kinh Đại Thừa : Đại Bát Nhã Kinh, Hoa Nghiêm Kinh, Niết Bàn Kinh với Lăng Già Kinh...

_ Đi, đứng, ngồi, nằm thường niệm Bản Tôn không để cho gián đoạn.

KIM CƯƠNG ĐỈNH KINH QUÁN TỰ TẠI VƯƠNG NHƯ LAI TU HÀNH
PHÁP (Hết)

06/11/2000